

Số: 124/2023/QĐST-HNGĐ

Trăng Bàng, ngày 21 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1983; cư trú tại: Ấp T1, xã T2, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Bé E, sinh năm 1975; cư trú tại: Ấp T1, xã T2, thị xã T3, tỉnh Tây Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng A; địa chỉ: 169 A1, phường A2, quận A3, Thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Nguyễn Anh H – Giám đốc PGD Ngân hàng A thị xã T3.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Bé E.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thanh B, sinh ngày 25-9-2007; cháu Nguyễn Thanh Đ, sinh ngày 22-9-2011 và cháu Nguyễn Thanh T4, sinh ngày 17-10-2017 cho chị Nguyễn Thị Kim T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu anh Nguyễn Bé E cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Bé E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Bé E không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Bé E không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Kim T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A, chi nhánh tỉnh Tây Ninh, phòng giao dịch thị xã T3 số tiền 66.000.000 (sáu mươi sáu triệu) đồng.

Kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật, nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình và 1.650.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số: 0026930 ngày 25-11-2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã T3, tỉnh Tây Ninh, chị T còn phải nộp 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND xã Tân Thới;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu tập án.

Võ Thị Phương Yến